

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA
KHỐI 10**

Hình thức	Nội dung	Chủ đề	Số câu
Trắc nghiệm	Phát âm	Unit 5, 6	2
	Dấu nhấn	Unit 5, 6	2
	Giao tiếp	Unit 5, 6	2
	Từ đồng nghĩa	Unit 5, 6	2
	Từ vựng	Unit 5, 6	8
	Kĩ năng nghe	Unit 5, 6	4
Tự luận	Chia thì	Quá khứ đơn và quá khứ hoàn thành	5
	Cấu tạo từ	Unit 5, 6	5
	Câu điều kiện	Loại 1, loại 2	5
	Dạng động từ	to V, V-ing, V bare	5
	Viết câu đồng nghĩa	Mệnh đề quan hệ, dạng động từ	5
	Đọc hiểu	Unit 5, 6	5
Tổng			50

HK2

Phân bố điểm	Điểm	Thời gian
0.25 /câu	0.5	
0.25 /câu	0.5	
0.25 /câu	0.5	
0.25 /câu	0.5	
0.25 /câu	2	
0.25 /câu	1	
0.25 /câu	1.25	
0.25 /câu	1.25	
0.25 /câu	1.25	
0.25 /câu	1.25	
0.25 /câu	1.25	
0.25 /câu	1.25	
		60 phút